

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2021/HSST

Ngày: 18-01-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Anh Tuấn
2. Bà Nguyễn Phương Ly

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 335/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 335/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/HSST-QĐ ngày 12-01-2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh Đ; sinh năm 1998; giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số nhà 11/189 đường 19/5, phường X, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Mạnh T và bà Trần Thị Tuyết Nh; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; chưa có vợ, con; tiền án: Không tiền sự: Ngày 22-02-2021, Công an thành phố N xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh nhau”, ngày 26-5-2021, Công an thành phố N xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”; nhân thân: Ngày 01-10-2015, Công an phường X, thành phố N xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Đánh nhau”; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28-9-2021, sau đó chuyển tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an thành phố N; (Có mặt).

- Bị hại: Bà Hoàng Thị Kim C, sinh năm 1967, trú tại: Xóm 7B, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lại Văn H (chồng bà), sinh năm 1962; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 369 đường Vũ Hữu L, phường Cửa

Nam, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 7B, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27-9-2021, Nguyễn Mạnh Đ đến nhà Trần Vũ Đ, sinh năm 1994, trú tại: Số nhà 499 T, phường L, thành phố N chơi thì thấy Đ và Trần Vũ L, sinh năm 1996, trú tại: Số nhà 2 T, phường L, thành phố N đang ngủ trong phòng, trên giường có 01 đĩa sứ bên trong có chứa ma túy Ketamine nên Đ đã tự sử dụng ma túy rồi nằm ngủ cùng Đ và L. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Ngọc Tuấn, sinh năm 1996, trú tại: Số nhà 15 B, phường L, thành phố N đến nhà Đ và tự sử dụng ma túy rồi nằm ngủ. Khoảng 11 giờ cùng ngày, cả nhóm dậy ăn trưa, rồi Đ, Đ, Tuấn tiếp tục sử dụng ma túy. Sau đó, Đ và Tuấn đi ngủ, còn Đ rủ L cùng đi đến xã N, huyện N, tỉnh Nam Định để gặp người quen. Sau đó, Đ đi vào phòng ngủ, tự ý lấy chìa khóa xe ô tô nhãn hiệu Kona, biển kiểm soát 18A-230.67 của Đ. Lúc này, Đ và Tuấn đang ngủ nên không biết việc Đ lấy chìa khóa xe ô tô. Sau đó, Đ (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô chở L ngồi tại ghế phụ phía trước, đi từ nhà Đ đến xã Nam Mỹ, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định nhưng không gặp được người quen nên Đ điều khiển xe quay về nhà Đ.

Khoảng 13 giờ 35 phút ngày 27-9-2021, Đ điều khiển xe ô tô chở L, đi trên cầu Q, thành phố N theo hướng từ đường B đến đường T, thành phố N, trong điều kiện: Cầu Q là đường hai chiều, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có một vạch sơn màu vàng kẻ liền để phân chia thành hai chiều đường riêng biệt, tại mỗi chiều đường có dải phân cách cứng để phân chia thành hai phần đường riêng biệt gồm phần đường dành cho xe thô sơ và phần đường dành cho xe cơ giới; trời sáng, không mưa, mặt đường khô ráo; tầm nhìn không bị hạn chế; mật độ người và phương tiện tham gia giao thông bình thường. Xe ô tô di chuyển tại phần đường dành cho xe cơ giới của chiều đường bên phải theo hướng đi, cách dải phân cách cứng bên phải khoảng 1,5m, với tốc độ khoảng 40 km/h. Khi đi đến cột đèn chiếu sáng số 3 cầu Q - TP Nam Định thì Đ quan sát thấy bà Hoàng Thị Kim C, (có giấy phép lái xe theo quy định) một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 18Z5-2519 đi phía trước cùng chiều, cùng phần đường, cách đầu xe ô tô khoảng 05m, cách dải phân cách cứng bên phải theo chiều đi khoảng 1,3m, với tốc độ khoảng 25km/h. Đ điều khiển xe ô tô vượt bên trái xe máy của bà C, đồng thời, lúc này Đ quay mặt sang nói chuyện với L. Do không chú ý quan sát, không sử dụng tín hiệu còi, đèn để xin vượt và vượt xe khi xe máy của bà C điều khiển đi phía trước chưa tránh về bên phải, nên khi xe ô tô vượt đến ngang thân xe máy thì mặt ngoài gáo gương chiếu hậu bên phụ xe ô tô va chạm với mặt sau khuỷu tay trái của bà C khiến bà C cùng xe máy đổ nghiêng sang bên trái và tiếp tục va chạm với xe ô tô. Bà C cùng xe máy đổ ngã ra đường và trượt về phía trước khoảng 08 mét thì dừng lại. Sau khi gây tai nạn, Đ điều khiển xe ô tô bỏ trốn khỏi hiện trường. Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1992, trú tại xóm Tiên Phong 1, xã Nam Mỹ, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định điều khiển xe máy đi phía sau xe ô tô

do Đ điều khiển nhìn thấy toàn bộ diễn biến vụ việc nên đã đuổi theo đến ngã tư đường Đ giao với đường Ph, thành phố N thì đuổi kịp và yêu cầu dừng lại nhưng Đ không dừng mà tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ chạy về nhà Đ. Khi về đến nhà Đ, Đ và L ngồi ở phòng khách nói chuyện và không nói cho ai biết về nội dung vụ tai nạn vừa xảy ra. Hậu quả: Bà C đã được đưa đến Bệnh viện cấp cứu nhưng đã tử vong.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, ghi nhận xe máy biển kiểm soát 18Z5-2519 đỗ ngả trái tại mặt đường, đầu xe hướng về phía đường B, đuôi xe hướng về đường Đ, thành phố N; 01 vết miết dài 6,45 m; 01 vết cày dài 2,40 m; 01 vết máu không rõ hình dạng và loang dài 5,2 m; vị trí nhựa và mũ bảo hiểm rơi vỡ trên mặt đường.

Kết quả khám nghiệm phương tiện đối với chiếc ô tô nhãn hiệu Hyundai, số loại Kona, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 18A-230.67, ghi nhận: Tại mặt ngoài gáo gương chiếu hậu bên phụ (bên phải) xe có vết trượt kích thước (11 x 6) cm, bề mặt bám dính chất dạng xơ vải màu trắng, màu đỏ; Cánh cửa sau bên phải xe tại vị trí tiếp giáp với chấn bunn phía trước bánh xe sau bị cong vênh biến dạng đẩy từ bên phải sang bên trái kích thước (42 x 73) cm và có vết trượt kích thước (57 x 40) cm; ngoài ra, tại mặt lắn, má lốp bánh sau trên rải rác có các vết trượt xước. Kiểm tra kỹ thuật an toàn phương tiện, xác định hệ thống điều khiển, hệ thống phanh, đèn, còi, gương hoạt động bình thường.

Kết quả khám nghiệm phương tiện đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 18Z5-2519, ghi nhận: Tại mặt ốp tay nắm nâng yên, mặt ngoài khung kim loại bảo vệ cụm đèn xi nhan, chiếu hậu bên cần số (bên trái) xe máy đều có các vết trượt, bám dính chất màu đỏ; Tại mặt ngoài tay lái người điều khiển, gáo gương, bàn giậm cần số, giá đỡ chân người điều khiển bên trái xe đều có vết trượt xước, mài mòn và một số dấu vết khác. Kiểm tra kỹ thuật an toàn phương tiện, xác định hệ thống phanh, đèn, còi, gương hoạt động bình thường.

Ngày 04-10-2021, Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Nam Định có Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1275/GĐKTHS, kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Hoàng Thị Kim C là do đa chấn thương. Cơ chế hình thành vết thương: Do va đập và trà sát.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N tiến hành truy tìm đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì phát hiện chiếc xe ô tô biển kiểm soát 18A-230.67 đang đỗ trước cửa nhà Đ tại 499 đường T, phường L, thành phố N. Sau đó, cơ quan điều tra đã bắt giữ Đ và tạm giữ chiếc xe ô tô để tiến hành điều tra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N đã Trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Nam Định giám định mẫu nước tiểu của Trần Vũ Đ, Nguyễn Mạnh Đ, Trần Vũ L và Bùi Ngọc Tuấn. Tại Bản kết luận giám định số 1279/GĐKTHS ngày 04/10/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Tìm thấy thành phần các chất MDMA, Norketamine, Dehydronorketamine và Ketamine trong mẫu nước tiểu của Đ, Đ, Tuấn và L (MDMA, Ketamine là các chất ma túy thuộc Danh mục các chất ma túy theo quy

định của Chính phủ; Norketamine, Dehydronorketamine là sản phẩm chuyển hóa của Ketamine trong nước tiểu).

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn video từ Camera của số nhà 1/41 Đ, phường Đ, thành phố N (được ký hiệu: A1) và 01 đoạn video của Camera do Đội Cảnh sát giao thông trật tự - Công an thành phố N lắp đặt tại đầu cầu Q - phường Đ, thành phố N (được ký hiệu: A3) ghi nhận toàn bộ nội dung vụ tai nạn giao thông trên. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 đoạn video từ Camera của số nhà 493 T, phường L, thành phố N (được ký hiệu: A2) ghi nhận nội dung Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 18A-230.67 về nhà Đ ở 499 đường T, phường L, thành phố N ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông và xuống xe ô tô từ vị trí ghé lái. Tại Bản Kết luận giám định số 1345/KL-PC09 ngày 29/10/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Không phát hiện cắt ghép, chỉnh sửa đối với 03 đoạn video gửi giám định. Tại thời điểm ngay trước khi xảy ra va chạm trong mẫu (Ký hiệu: A1): Tốc độ của xe ô tô BKS: 18A-230.67 là: **41,6km/h** ($\pm 1,4\text{km}$), tốc độ của xe mô tô BKS: 18Z5-2519 là: **25,7km/h** ($\pm 1\text{km}$). Không đủ yếu tố xác định tốc độ của hai xe xuất hiện trong mẫu cần giám định (Ký hiệu: A3).

Tại Bản kết luận giám định số 1380/KLGD-PC09 ngày 25/10/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 18A-230.67 đi sau va chạm với nạn nhân Hoàng Thị Kim C đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18Z5-2519 đi cùng chiều phía trước. Vị trí va chạm đầu tiên là mặt ngoài gáo gương chiếu hậu bên phụ (bên phải) xe ô tô biển kiểm soát 18A-230.67 với mặt sau khuỷu tay trái nạn nhân Hoàng Thị Kim C. Sau khi va chạm với nạn nhân Hoàng Thị Kim C, xe ô tô biển kiểm soát 18A-230.67 va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 18Z5-2519. Vị trí va chạm đầu tiên giữa 2 phương tiện là mặt ngoài cánh cửa sau tại vị trí tiếp giáp với chấn bùm phía trước bánh sau bên phụ (bên phải) xe ô tô biển kiểm soát 18A-230.67 với mặt ốp tay nắm nâng yên, mặt ngoài khung kim loại bảo vệ cụm đèn xi nhan, chiếu hậu bên cần số (bên trái) xe mô tô biển kiểm soát 18Z5-2519 (khi xe mô tô biển kiểm soát: 18Z5-2519 đang đổ nghiêng sang bên trái).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Vấn đề trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Lại Văn Hiếu, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu: Dream biển kiểm soát 18Z5-2519 và chiếc xe ô tô nhãn hiệu: Hyundai (Kona), màu sơn: đỏ, biển kiểm soát 18A-230.67, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với những hư hỏng của xe máy, ô tô, chủ sở hữu xác định thiệt hại nhỏ nên không yêu cầu Đ bồi thường.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Vũ Đ, Bùi Ngọc Tuấn, Trần Vũ L và Nguyễn Mạnh Đ, hiện Cơ quan CSĐT - Công an thành phố N đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 309 ngày 06/10/2021 để tiến hành điều tra, xử lý.

Bản Cáo trạng số 336/CT-VKSTPNĐ ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Nguyễn Mạnh Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Mạnh Đ khai nhận đã có hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm Bà Hoàng Thị Kim C bị tử vong như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh Đ theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 591, 593 của Bộ luật dân sự và mục 2 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08-7-2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại các khoản tiền gồm: Tiền cứu chữa mai táng, khâm niệm, hỏa táng và các chi phí khác liên quan đến mai táng số tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng và tiền tổn thất về tinh thần cho 05 người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại từ 60 đến 80 lần mức lương cơ bản hiện tại.

Bị cáo, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình và xin lỗi gia đình bị hại, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân ngũ nên đề nghị Hội đồng xét xử xen xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh Đ và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ lời khai của bị cáo, Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 1275/GĐKTHS ngày 04-10-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường,

biên bản khám nghiệm phương tiện và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 35 phút ngày 27-9-2021 tại cột đèn số 3 trên Cầu Q, thành phố N, Nguyễn Mạnh Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 18A-230.67 theo hướng từ đường B về đường Đ. Mặc dù phát hiện bà Hoàng Thị Kim C đang điều khiển xe mô tô phía trước nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không sử dụng tín hiệu còi, đèn đề xin vượt và vượt xe máy do bà Hoàng Thị Kim C điều khiển và đã xảy ra va chạm với bà Hoàng Thị Kim C; hậu quả làm mất ngoài gáo gương chiếu hậu bên phụ xe ô tô đã va chạm với mặt sau khuỷu tay trái bà C khiến bà C cùng xe máy đổ nghiêng sang trái, tiếp tục va chạm với ô tô, rồi ngã ra đường và bà C tử vong sau đó. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 7, khoản 9, khoản 17 Điều 8; khoản 1, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự; không thấy trước hành vi của mình có thể gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội, mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả đó, lỗi của bị cáo là lỗi vô ý do chủ quan. Bị cáo điều khiển xe ô tô khi không có giấy phép lái xe theo quy định và trong cơ thể có chất ma túy, sau khi gây tai nạn bị cáo đã bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 260 BLHS. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo chưa bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, bản thân bị cáo đã vi phạm cùng lúc 03 điểm a, b, c quy định tại khoản 2 Điều 260. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Từ phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đề xuất của Kiểm sát viên là có cơ sở.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi chủ quan về tham gia giao thông đường bộ, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử nhận thấy người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự theo quy định của pháp luật là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 591 của Bộ luật dân sự, mục 2 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08-7-2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên được chấp nhận cụ thể:

[5.1] Sau khi gây tai nạn làm chết bà C, gia đình bị cáo có đến thăm hỏi nhưng chưa bồi thường cho gia đình bị hại. Hiện tại gia đình bị hại không cung cấp đầy đủ các chứng cứ, tài liệu về chi phí cứu chữa và các khoản chi phí cho việc

mai táng. Do đó chỉ căn cứ vào định mức theo thông lệ chung, cùng hoàn cảnh tại thời điểm. Vì vậy Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại khoản tiền chi phí cấp cứu, cứu chữa, chi phí cho việc khâm niệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang, phong bát, các khoản chi phí khác phục vụ cho việc hỏa táng nạn nhân, và các khoản tiền liên quan đến mai táng người bị hại (tổng các khoản) là 50.000.000 đồng.

[5.2] Bà C đang là bác sỹ điều dưỡng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định, đồng thời cũng là chỗ dựa về tinh thần của gia đình, bà C chết đi là tổn thất rất lớn cho bố mẹ, chồng con nên cần buộc bị cáo bồi thường khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại đã chết với mức bồi thường tối đa quy định tại mục 2 phần II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Cụ thể mức lương cơ sở do Nhà nước quy định hiện tại là 1.490.000đ x 100 (lần) = 149.000.000 đồng. Tổng cộng 02 khoản là 199.000.000 đồng.

[5.3] Về khoản tiền cấp dưỡng: Hiện tại hành thừa kế thứ nhất của bà C có bố mẹ đều có lương hưu theo chế độ, chồng hiện đang công tác, 02 con đều đã trưởng thành có khả năng lao động tự lập. Vì vậy không buộc bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại (Đã chết).

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23, điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Mạnh Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và phải chịu án phí dân sự tương đương với khoản tiền phải bồi thường cụ thể $199.000.000đ \times 5\% = 9.950.000đ$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28-9-2021.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào Điều 48 BLHS và các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 591, 593 của Bộ luật dân sự và mục 2 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08-7-2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh Đ phải bồi thường cho gia đình bị hại (người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lại Văn Hiếu) khoản tiền chi phí cấp cứu, cứu chữa, chi phí cho việc khâm niệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang, phong bát các khoản chi phí khác phục vụ cho việc hỏa táng nạn nhân, và các khoản tiền liên quan đến mai táng người bị hại (tổng các khoản) là 50.000.000 đồng. Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất

của bị hại đã chết số tiền là 149.000.000 đồng. Tổng cộng là 199.000.000 đồng (Một trăm chín mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và người đại diện hợp pháp của bị hại (đã chết) có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Bị cáo Nguyễn Mạnh Đ không phải cấp dưỡng cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại (đã chết).

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Mạnh Đ phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 9.950.000 đồng (Chín triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Mạnh Đ được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Lại Văn Hiếu và những người đại diện theo pháp luật của bị hại (đã chết) được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng Đ hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tp. Nam Định (02 bản);
- TAND tỉnh Nam Định;
- Công an tp. Nam Định;
- Chi cục THADS tp. Nam Định ;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh

